

QUẢN LÝ, BẢO VỆ CHỦ QUYỀN BIỂN, ĐẢO VIỆT NAM - ĐIỂM TỰA BẢO VỆ TỔ QUỐC "TỪ SỚM, TỪ XA"

LÊ VŨ XUÂN UYÊN (*)

Tóm tắt: Biển, đảo Việt Nam là một bộ phận lãnh thổ thiêng liêng không thể tách rời của Tổ quốc, có vị trí chiến lược quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Điều này đặt ra yêu cầu trực tiếp đối với Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta phải luôn kiên quyết, kiên trì quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo quốc gia, góp phần bảo vệ Tổ quốc "từ sớm, từ xa" trong tình hình mới.

Từ khóa: Bảo vệ Tổ quốc; biển đảo Việt Nam; quản lý; "từ sớm, từ xa".

Abstract: Vietnam's seas and islands are sacred and inseparable parts of the national territory, holding a strategically important position in the cause of national construction and development. This reality places a direct responsibility on the Party, the State, and the people to remain resolute and persistent in managing and firmly safeguarding national maritime and island sovereignty, thereby contributing to the defense of the Fatherland "from early on, from afar" in the new context.

Keywords: National defense; Vietnam's seas and islands; management; "from early on, from afar".

Ngày nhận bài: 05/5/2025

Ngày biên tập: 07/7/2025

Ngày duyệt đăng: 19/7/2025

1. Vị trí, tầm quan trọng của biển, đảo Việt Nam

Việt Nam có vị trí địa chiến lược quan trọng trong khu vực và trên thế giới, là cầu nối châu Á với Đông Nam Á; nằm trên các tuyến đường hàng hải quan trọng kết nối Thái Bình Dương với Ấn Độ Dương; là cửa ngõ giao thương với các nền kinh tế của khu vực và thế giới. Theo Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS 1982), vùng biển nước ta có diện tích hơn 01 triệu km², rộng gấp 03 lần diện tích lãnh thổ đất liền, chiếm khoảng 29% diện tích Biển Đông, bao gồm các vùng biển nằm trong phạm vi 200 hải lý, thềm lục địa và hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

Biển, đảo Việt Nam là không gian chiến lược, ngày càng đóng vai trò quan trọng trong đường lối, chiến lược và tương lai phát triển của đất nước. Vùng biển nước ta có nhiều tài nguyên, có vị trí thuận tiện cho giao thông và các vùng, vịnh kín có độ sâu lớn là tiềm

năng và thế mạnh phát triển kinh tế biển, nơi tập trung nhiều ngành kinh tế trọng điểm. Với lợi thế đường bờ biển dài, có nhiều đảo, bãi, vũng, vịnh có thể làm nơi neo đậu, cư trú, ẩn náu, tránh bão cho ngư dân, tàu thuyền qua lại và hơn hết là đảm bảo phục vụ cho quốc phòng, an ninh của nước ta. Hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa như cánh cung, rất phù hợp cho việc đóng quân, đổ quân, làm hàng rào che chắn, phòng thủ vững chắc, bảo vệ Tổ quốc; là cơ sở hậu cần phục vụ các hoạt động như: kiểm soát các tuyến hàng hải đi qua lại trên Biển Đông; dùng cho mục đích quân sự như đặt trạm ra đa, các trạm thông tin, xây dựng các trạm dừng và tiếp nhiên liệu cho tàu thuyền...

Theo Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025, Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, tính đến nay, cả nước có đến 21/34 tỉnh, thành phố có biển, với trên 50% dân số sinh sống ở các tỉnh ven biển. Căn cứ Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức

(*) *ThS; Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

chính quyền địa phương 02 cấp”, các huyện đảo, thành phố đảo hiện nay của Việt Nam sẽ chuyển thành đơn vị hành chính cấp xã có tên gọi là đặc khu. Theo đó, hình thành 11 đặc khu thuộc tỉnh (gồm: Vân Đồn, Cô Tô, Cát Hải, Trường Sa, Hoàng Sa, Phú Quý, Kiên Hải, Bạch Long Vĩ, Cồn Cỏ, Lý Sơn, Côn Đảo). Riêng đối với thành phố Phú Quốc (Kiên Giang) chủ trương tách xã Thổ Châu thuộc thành phố Phú Quốc để thành lập 01 đơn vị hành chính riêng, theo đó nghiên cứu thành lập 02 đặc khu: Phú Quốc và Thổ Châu⁽¹⁾. Thế kỷ XXI là “thế kỷ của đại dương”, vì thế, vươn ra biển, khai thác đại dương đã trở thành mục tiêu mang tính chiến lược của các quốc gia có biển và cả các quốc gia không có biển và Việt Nam không nằm ngoài xu hướng đó.

2. Thực tiễn quản lý, bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam

Nhận thức rõ tiềm năng, lợi thế, tầm quan trọng của biển, từ xưa đến nay, dân tộc ta luôn khẳng định độc lập, chủ quyền lãnh thổ quốc gia, làm cơ sở pháp lý đấu tranh, ngăn chặn âm mưu xâm lược của các thế lực bên ngoài. Từ thế kỷ XVI, trong bài thơ Cự Ngao Đới Sơn (tập thơ Bạch Vân am thi), Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm đã dự báo tầm quan trọng của biển, đảo với sự tồn vong thịnh trị của quốc gia và đưa ra lời khuyên với thế hệ mai sau rằng: “Biển Đông vạn dặm dang tay giữ - Đất Việt muôn năm vững trị bình” (nghĩa là cả dân tộc chung tay giữ được Biển Đông thì nước Việt Nam ta yên bình mãi mãi).

Từ thế kỷ XVII, hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa đã là một bộ phận lãnh thổ của Việt Nam, được triều đình nhà Nguyễn quản lý về mặt Nhà nước, thực thi chủ quyền liên tục, hòa bình. Việt Nam là Nhà nước đầu tiên xác lập chủ quyền, phù hợp với các quy định của luật pháp quốc tế đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Các chúa Nguyễn đã cho lập Hải đội Hoàng Sa và đội Bắc Hải ra canh giữ hai quần đảo này. Lễ Khao lề thế lính Hoàng Sa được tổ chức hàng năm tại đảo Lý Sơn (Quảng Ngãi) không chỉ là hoạt động



Bảo quản vũ khí trang bị kỹ thuật ở Lữ đoàn 167, Vùng 2 Hải quân (ảnh: Đặng Đông)

khẳng định giá trị văn hoá biển mà còn khẳng định chủ quyền đã có từ rất lâu đời của nước Việt ta. Bên cạnh đó, những tư liệu, hiện vật, bản đồ, một bản triều Nguyễn khẳng định chủ quyền Hoàng Sa đang được đặt ở đảo Lý Sơn, Nhà Trưng bày Hoàng Sa (Đà Nẵng), Trung tâm Lưu trữ quốc gia IV (Đà Lạt).

Ngày 10/4/1956, khi nói chuyện tại Hội nghị cán bộ cải cách miền biển, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Đồng bằng là nhà, mà biển là cửa. Giữ nhà mà không giữ cửa có được không?”⁽²⁾. Qua hình ảnh gần gũi mà dễ hiểu với toàn dân, Người đã chỉ ra nhiệm vụ quan trọng của đồng bào miền biển là phải bảo vệ bờ biển, canh cửa cho Tổ quốc. Đến năm 1961, khi đến thăm cán bộ, chiến sĩ Hải quân nhân dân Việt Nam, Người cũng căn dặn: “Ngày trước ta chỉ có đêm và rừng, ngày nay ta có ngày, có trời, có biển. Bờ biển ta dài, tươi đẹp, ta phải biết giữ gìn lấy nó”⁽³⁾, “Bất kỳ hòa bình hoặc chiến tranh, ta cũng phải nắm vững chủ động, thấy trước, chuẩn bị trước”⁽⁴⁾. Lời căn dặn này của Người cũng chính là trọng trách đặt ra đối với Đảng, Nhà nước ta và các thế hệ người dân Việt Nam phải thường xuyên chú trọng, quản lý, khai thác, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

Sách trắng Quốc phòng Việt Nam năm 2019 khẳng định: “Việt Nam có đầy đủ bằng chứng lịch sử và cơ sở pháp lý chứng minh chủ quyền không thể tranh cãi đối với hai

quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa; quyền chủ quyền đối với vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa trên Biển Đông. Việt Nam kiên quyết, kiên trì bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán đối với các vùng biển của mình theo luật pháp quốc tế⁽⁵⁾. Báo cáo chính trị tại Đại hội ĐBTQ lần thứ XIII của Đảng đã khẳng định: "... Có các phương án, đối sách ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa"⁽⁶⁾.

Thực tiễn chứng minh rằng, sức mạnh bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam không xuất phát từ tham gia liên minh với một cường quốc mà là sức mạnh tổng hợp của đất nước, sức mạnh của toàn dân, của ý chí tự cường dân tộc, quyết tâm bảo vệ chủ quyền lãnh thổ được nuôi dưỡng, bồi đắp, trao truyền, nối tiếp trong mạch nguồn lịch sử. Với tấm lòng kiên trung "Đảo là nhà - biển cả là quê hương", các chiến sĩ hải quân luôn luôn vững tay súng, sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống, mọi nhiệm vụ được giao nơi đầu sóng ngọn gió. Dọc tuyến biển, các cấp chính quyền phối hợp với lực lượng Bộ đội Biên phòng động viên bà con ra khơi bám biển, đảm bảo phát triển kinh tế, đồng thời bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Những đội tàu đánh bắt xa bờ luôn giương cao cờ đỏ sao vàng của Tổ quốc, ngư dân không hề nao núng, tích cực bám biển, phối hợp với các lực lượng chức năng giữ vững chủ quyền Tổ quốc. Công tác nghiên cứu, xác lập luận cứ khoa học cho việc hoạch định, hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển bền vững kinh tế biển dần được hoàn thiện; thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến. Công tác củng cố, tăng cường thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân khu vực biển được chỉ đạo sát sao và thực hiện có hiệu quả, bảo đảm xử lý tốt các tình huống trên biển, giữ vững độc lập, chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán và lợi ích quốc gia của Việt Nam trên các vùng biển...

Hơn nữa, những năm qua, Việt Nam đã chủ động đóng góp tích cực, có trách nhiệm đối với các vấn đề về biển và đại dương; cam kết xây dựng lòng tin của cộng đồng quốc tế trong thực thi các quyền, lợi ích hợp pháp trên Biển Đông, phù hợp luật pháp quốc tế;

tích cực triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm kiểm soát, tiến tới chấm dứt việc khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai báo và không đúng quy định (IUU). Đồng thời, Việt Nam luôn thể hiện mong muốn các nước có vùng biển giáp ranh cũng phải tuân thủ, giải quyết các vấn đề trên biển, đảo bằng biện pháp hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế.

Tại Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 về "Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045", Đảng ta đã xác định rõ mục tiêu: "Việt Nam phải trở thành quốc gia mạnh về biển, giàu từ biển, phát triển bền vững, thịnh vượng, an ninh và an toàn; phát triển bền vững kinh tế biển gắn liền với bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ"⁽⁷⁾.

3. Một số giải pháp góp phần quản lý, bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam - điểm tựa bảo vệ Tổ quốc "từ sớm, từ xa" trong tình hình mới

Dự báo trong những năm tới, bối cảnh quốc tế và khu vực tiếp tục có nhiều diễn biến khó lường. Biển Đông vẫn là điểm nóng với các tranh chấp lãnh thổ. Do đó, quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo thiêng liêng, bất khả xâm phạm của Tổ quốc cần tiến hành hết sức linh hoạt, tỉnh táo, thực hiện "dĩ bất biến, ứng vạn biến" trong các tình huống cụ thể với mục tiêu cao nhất là "giữ vững độc lập, chủ quyền, lợi ích quốc gia - dân tộc"; phát huy cao nhất sức mạnh tổng hợp, thực hiện quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán trên các vùng biển, đảo quốc gia trong tình hình mới theo đúng pháp luật quốc tế và Luật Biển Việt Nam năm 2012.

Quán triệt và thực hiện đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quản lý, bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam - điểm tựa góp phần bảo vệ Tổ quốc "từ sớm, từ xa" trong tình hình mới, những năm tới, chúng ta cần tiếp tục thực hiện tốt các nội dung sau đây:

Một là, Việt Nam "không tham gia liên minh quân sự; không liên kết với nước này để chống nước kia; không cho nước ngoài đặt căn cứ quân sự hoặc sử dụng lãnh thổ

Việt Nam để chống lại nước khác; không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế”⁽⁸⁾.

Hai là, tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội nhân dân, Công an nhân dân, đối với sự nghiệp quốc phòng và an ninh là vấn đề có tính nguyên tắc, phù hợp với tình hình mới.

Ba là, khẳng định rõ hơn định hướng kết hợp giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại trong các chiến lược, quy hoạch, đề án, dự án và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, gắn nhiệm vụ quốc phòng với nhiệm vụ an ninh.

Bốn là, bố trí thể trận quốc phòng, an ninh phù hợp với tình hình mới; kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng, củng cố thể trận quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; lồng ghép và phát huy hiệu quả các nguồn lực hiện có trong thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch xây dựng, phát triển các khu kinh tế - quốc phòng trên các vùng, miền Tổ quốc, nhất là trên các vùng biên giới đất liền, hải đảo ngày càng hiệu quả. Trong đó, tập trung phát triển mạnh công nghiệp quốc phòng, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm vào các công trình phục vụ quốc phòng, an ninh mà công nghiệp dân sinh không có khả năng bảo đảm.

Năm là, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với việc kết hợp các hoạt động quốc phòng, an ninh và đối ngoại. Bổ sung các văn bản pháp luật, các chính sách bảo đảm việc phối, kết hợp giữa quốc phòng, an ninh và đối ngoại được thực thi hiệu quả trên thực tế, góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới...

Sáu là, tiếp tục nâng cao nhận thức sâu sắc về quản lý, bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Việt Nam là thiêng liêng, bất khả xâm phạm, song phải hết sức bình tĩnh, tỉnh táo, linh hoạt trong biện pháp giải quyết cụ thể với mục tiêu cao nhất là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và lợi ích quốc gia - dân tộc. Phát huy cao nhất sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; thực hiện vừa hợp tác vừa đấu tranh trên tinh thần “thêm bạn, bớt thù”; tranh thủ

tối đa sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế và các bên có liên quan; lấy và mở rộng “điểm đồng” để thu hẹp và rút ngắn “điểm bất đồng”, khắc phục sự khác biệt, thực hiện bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Kết hợp chặt chẽ các hình thức, biện pháp đấu tranh cả về chính trị, pháp lý, ngoại giao, kinh tế, quốc phòng, an ninh, đối ngoại trong tình hình mới.

Bảy là, đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, kiều bào ta ở nước ngoài về chủ quyền biển, đảo Việt Nam trong tình hình mới. Đặc biệt, coi trọng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, thường xuyên cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, minh bạch để mọi người dân thấy rõ cơ sở pháp lý, chứng cứ lịch sử và sự quản lý trên thực tế của Việt Nam đối với các vùng biển, đảo ở khu vực Biển Đông theo UNCLOS 1982; hiểu đúng quan điểm, lập trường nhất quán của Đảng, Nhà nước ta để xây dựng niềm tin, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của dư luận quốc tế./.

Ghi chú:

(1) Thủ tướng Chính phủ, *Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 phê duyệt “Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp”*.

(2) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 10, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.311.

(3) *Truyền thống Hải quân nhân dân Việt Nam (1955-2005)*, Nxb Quân đội nhân dân, H.2005, tr.22.

(4) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 7, Nxb CTQG-ST, H.1996, tr.317.

(5), (8) Bộ Quốc phòng, *Sách trắng Quốc phòng Việt Nam*, Nxb CTQG-ST, H.2019, tr.32, tr.25.

(6) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQG-ST, H.2021, tr.68.

(7) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018, Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) “Về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”*.